

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HÀNH NGHỀ
I. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê
2. Địa chỉ: K62/32 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Võ Duy Trình	003116/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện, Phụ trách chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu, Bác sĩ, Giám đốc, Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
2	Nguyễn Xuân Đàn	008151/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung 307/QĐ- SYT ngày 04/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Lê Thành Quang Nam	000133/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
4	Nguyễn Văn Lực	005317/QB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Võ Thị Phương Trình	009437/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
6	Lê Thị Tâm	003767/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
7	Phạm Tiến Bộ	003768/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
8	Nguyễn Hữu Triệu	007787/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
9	Bùi Thị Bích Thùy	000404/BD- GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
10	Lê Thị Kim Hạnh	009685/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
11	Phan Thị Thúy	003778/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Phạm Thị Huyền	008360/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng Khoa Khám bệnh	Không	
13	Nguyễn Xuân Phương	008692/ĐN A-CCHN; QĐ phân công số 397/QĐ- TTYT ngày 12/09/2024; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề 846/QĐ- SYT ngày 19/6/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện Siêu âm tổng quát; Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng khoa, Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
14	Hồ Thị Huyền Trang	009171/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
15	Trần Văn Thắng	008691/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Nguyễn Quỳnh Anh	007768/QN A-CCHN; QĐ bổ sung số 492/QĐ- TTYT ngày 12/11/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Tham gia khám, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám	Không	
17	Nguyễn Thị Thúy Phượng	003606/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
18	Lê Thị Hiền Lương	004177/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
19	Nguyễn Thị Liễu	008087/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
20	Trần Thị Minh Phuong	009023/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
21	Nguyễn Thị Nhung	009197/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
22	Lê Thị Thanh Bình	0005248/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
23	Trương Thị Thu Thảo	000501/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Mai Khánh Linh	000582/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
25	Lê Văn Dũng	001505/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Trưởng khoa Khoa Liên chuyên khoa	Không	
26	Huỳnh Văn Mạnh	001682/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó giám đốc, Khoa Liên chuyên khoa	Không	
27	Đỗ Văn Đô	003612/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung số 1252/QĐ- SYT ngày 29/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
28	Trần Hà Linh	007038/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng khoa, Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
29	Bùi Thị Hải	008812/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
30	Nguyễn Thị Kim Tha	000657/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
31	Phan Thị Mỹ Hoàng	000298/ĐN A-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Trần Minh Huyền	000299/ĐN A-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
33	Trần Thị Hạnh Dung	009393/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
34	Nguyễn Thị Ánh	000134/ĐN A-GPHN; Quyết định số 120/QĐ- TTYT ngày 22/7/2025	Y khoa; Thực hiện công việc khám Mắt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
35	Trần Lê Kim Ngọc	003959/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	

QU
N

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
36	Lê Thị Nhu Nga	004100/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
37	Phan Thị Mai	003587/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
38	Phạm Thị Thắm	003615/ĐN A-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
39	Lưu Thị Trang	008587/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
40	Hoàng Thị Kim Dung	000470/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
41	Nguyễn Thị Thúy Hằng	003364/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
42	Trương Thị Thu Thảo	000234/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
43	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003021/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Trưởng khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
44	Lê Thị Thanh Xuân	000439/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Nhi	17h30- 19h00 từ T2 đến CN, 9h00- 11h00 T7 và CN tại Phòng khám chuyên khoa Nhi 330 Nguyễn Tri Phương Đà Nẵng	
45	Đinh Thị Nga	006945/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung số 1189/QĐ- SYT ngày 10/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
46	Nguyễn Thị Thu Hà	009820/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
47	Nguyễn Trần Yến Nhi	009544/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
48	Mai Thị Thiên An	010045/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
49	Nguyễn Thị Na	003773/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
50	Đặng Thị Đào	003603/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
51	Lê Huyền Trang	003771/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
52	Võ Thị Kim Dung	003770/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
53	Trần Thị Thùy Linh	0005086/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
54	Phạm Thị Quyên	003602/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Nguyễn Thị Hòa	003605/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
56	Nguyễn Thị Hồng Thúy	003779/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
57	Nguyễn Thị Y Lý	003686/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
58	Nguyễn Thị Hà My	005408/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
59	Mai Thị Ánh Nhưng	0005242/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
60	Trương Thị Kim Ngân	007755/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
61	Đỗ Thị Hồng Trang	009949/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
62	Trần Thị Yến Nhi	007676/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
63	Lưu Quốc Hùng	0005117/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Khoa Ngoại - Sản	Không	
64	Nguyễn Văn Tuệ	009261/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1122/ QĐ-SYT ngày 07/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
65	Phạm Trần Xuân Thái	003543/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình	17h15-21h, từ thứ 2 đến thứ 5	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
66	Trịnh Thị Liên	008703/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung số 768/QĐ- SYT ngày 19/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	

PHÓ
AM
C
KHÊ
Đ

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
67	Đào Nguyễn Diệu Hiền	000881/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sân	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
68	Dương Văn Thạch	009558/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
69	Trần Phan Tuấn Khải	000724/ĐN A-GPHN	Chuyên khoa Phụ sân	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	
70	Trần Thị Thanh Vân	003633/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
71	Phan Văn Hỷ	0005127/Đ NA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Ngoại - Sân	Không	
72	Nguyễn Thị Hằng	003632/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sân	Không	
73	Nguyễn Thị Diệu	003692/ĐN A-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sân	Không	
74	Trần Hoàng Trung	007803/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sân	Không	
75	Đặng Thị Yến Nhi	006393/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sân	Không	

Đã
Nghiệm

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
76	Thái Thị Thanh Hương	007494/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
77	Quế Thị Hường	008503/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
78	Võ Thị Kim Oanh	0002989/Q B-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
79	Phạm Thị Mỹ Linh	0005549/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
80	Phan Thị Ái Sinh	0005265/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
81	Nguyễn Thị Phương Thảo	005552/ĐN A-CCHN	Hộ sinh (Đại học)	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
82	Lương Thị Xuân	006118/ĐN A-CCHN; QĐ phân công số 254/QĐ- TTYT ngày 15/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện Siêu âm tổng quát và Siêu âm tim	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Lê Thị Phuong	009300/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
84	Nguyễn Thị Bích Liên	000020/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
85	Phạm Lê Nhu Ngọc	009294/QN A-CCHN; QĐ bổ sung số 67/QĐ- TTYT ngày 10/02/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm tổng quát	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
86	Hồ Minh Trâm	009436/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
87	Lê Khả Dung	010029/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
88	Tôn Thất Khánh	010046/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
89	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	000143/HC M-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
90	Nguyễn Thị Hồng Thủy	007784/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
91	Phan Thị Nga	007804/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
92	Lâm Thị Lan Phuong	003610/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
93	Đặng Hoàng Ái Thoa	003363/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
94	Nguyễn Thị Hương	003586/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
95	Nguyễn Thị Liễu	003769/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
96	Thái Thị Kim Anh	003365/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
97	Trần Thị Thủy	008550/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
98	Khuong Thị Yến	007051/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
99	Lê Thị Kim Ngân	003775/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
100	Nguyễn Lê Thị Thanh Nhàn	006333/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
101	Trần Thị Minh Hoàng	008505/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
102	Bồ Thị Vũ Thùy	008543/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
103	Lê Thị Ngọc Vọng	008891/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
104	Trần Thị Vân	008867/QN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
105	Tạ Phuong Hà	007742/BĐ- CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
106	Phạm Thị Duyên	005191/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
107	Nguyễn Thị Thu Hương	000470/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - truyền nhiễm	Không	
108	Vi Thị Đức Hiền	009174/ĐN A-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
109	Nguyễn Thị Kim Tuyến	008617/QN A-CCHN; QĐ phân công số 35/QĐ- TTYT ngày 10/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Siêu âm tổng quát	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
110	Nguyễn Vui	001883/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung số 75/QĐ- SYT ngày 09/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Đa khoa; Siêu âm tổng quát	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
111	Nguyễn Thị Vũ Hoài	009326/ĐN A-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
112	Nguyễn Thị Hằng Nga	003623/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
113	Đào Thị Thương	003622/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
114	Đặng Hữu Phong	0005686/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

Đã
ký

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
115	Lê Thiện Thanh	003694/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X quang	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
116	Nguyễn Văn Huy	003772/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
117	Trương Hoàng Long	0005569/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
118	Phạm Thị Thu Trang	003371/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
119	Hoàng Thị Nhị	004158/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
120	Nguyễn Thị Lành	003374/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
121	Lê Thị Bích Thảo	0005814/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
122	Trần Đạt	006149/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
123	Lê Nguyễn Huyền Vy	009628/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật Y Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
124	Hồ Quang Vũ	005680/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
125	Lê Thị Thuận	006078/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung số 771/QĐ- SYT ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa Khoa YHCT- PHCN	Không	
126	Nguyễn Thị Thu Thảo	008006/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Khoa YHCT- PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
127	Võ Thị Ngọc Diệp	009110/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT- PHCN	Không	
128	Phan Thị Cầm Giang	009275/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT- PHCN	Không	
129	Trần Thị Diệu Linh	2675/KT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT- PHCN	Không	
130	Đoàn Thị Kim Thanh	0005305/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT- PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
131	Trần Thị Vân	003987/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
132	Lê Trung Quân	003309/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
133	Nguyễn Lê Hiếu	000899/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa YHCT- PHCN	Không	
134	Nguyễn Thị Lan Phương	003308/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
135	Nguyễn Thị Minh Tâm	003635/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
136	Vương Chung Minh Châu	004000/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
137	Đinh Huy Toàn	0005121/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
138	Trần Thị Thanh Hương	003608/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT- PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
139	Nguyễn Đoàn Thái Phương	004197/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
140	Huỳnh Thị Huyền Ngân	003624/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT- PHCN	Không	
141	Dương Thị Bích Vân	0005129/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Điều dưỡng, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
142	Nguyễn Thị Tuyết Mai	003614/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Hộ sinh, Trưởng khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
143	Huỳnh Trung Quốc	0005829/Đ NA-CHNN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Trưởng khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
144	Nguyễn Đình Kỳ	008454/ĐN A-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP, Phó trưởng khoa Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
145	Trần Việt Hà	003370/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

PHÒNG
C
HỆ
Đ

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
146	Đỗ Tịnh Nhi	0005896/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
147	Tôn Nữ Nhi Hoàng	009236/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
148	Trần Nguyễn Thanh Nhật	009865/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
149	Trần Anh Khoa	008681/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
150	Trần Văn Hiệp	005698/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
151	Mạc Hồ Anh Tuấn	005646/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
152	Trần Hà Nam Phương	000172/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
153	Phạm Thị Kim Anh	008453/ĐN A-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng- dinh dưỡng- An toàn thực phẩm	Không	
154	Nguyễn Hong Khuyên	009999/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng- dinh dưỡng- An toàn thực phẩm	Không	
155	Phạm Thị Ngọc Tuyết	006000/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Y tế công cộng - dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
156	Võ Minh Huy Cường	000771/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	Báo mới từ 14/8/ 2025

II. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG AN KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường An Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Hòa Phát cũ*): 630 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm An Khê 1 (*Trạm Y tế phường An Khê cũ*): 161 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

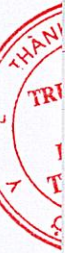
- Điểm trạm An Khê 2 (*Trạm Y tế phường Hòa An cũ*): 119 Đoàn Hữu Trưng, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Mộng Thu	003436/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó Trưởng trạm, TYT phường An Khê	Không	
2	Võ Thị Thúy Hằng	006611/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm TYT phường An Khê	Không	
3	Lê Quang Chí	003962/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T2, T4 và T6 làm việc tại TYT phường An Khê (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sỹ, người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT phường An Khê	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T3 và T5 làm việc tại Điểm trạm An Khê 2	
4	Đinh Thị Hiền Hải	003400/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường An Khê	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Huỳnh Đình Thắng	007262/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường An Khê	Không	
6	Nguyễn Thị Diệu Trâm	010003/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, TYT phường An Khê	Không	
7	Nguyễn Thị Thủy	0005259/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 1	Không	
8	Lâm Thị Thu Hường	0005272/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm An Khê 1	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Phan Thị Tường Vi	006433/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
10	Đỗ Thị Thu Hà	0003696/G L-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm An Khê 1	Không	
11	Võ Thị Thanh Thúy	0005209/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
12	Dương Thục Trình	000245/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
13	Nguyễn Trần Ngọc Vinh	002201/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Y sĩ, Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 2		
14	Phan Phuong Thảo	007734/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Điểm trạm An Khê 2	Không	
15	Văn Thị Yến	002933/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	
16	Võ Thị Kim Tây	0005470/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 2	Không	
17	Huỳnh Thị Mỹ Linh	003343/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	

III. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THANH KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường Thanh Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Chính Gián cơ sở 2 cũ*): 104 Lê Độ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm Thanh Khê 1 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 2 cũ*): 03 Nguyễn Nghiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 2 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 1 cũ*): 868 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 3 (*TYT phường Chính Gián cơ sở 1 cũ*): 401 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 4 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 1 cũ*): 434 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 5 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 2 cũ*): 114 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 6 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 1 cũ*): 433 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 7 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 2 cũ*): K331/2 Hùng Vương, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 8 (*TYT phường Thanh Khê Tây cũ*): 33 Mẹ Nhu, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đoàn Thị Tinh	005283/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Trưởng trạm, Bác sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật TYT phường Thanh Khê	Không	
2	Kiều Thị Thúy	0005241/ ĐNA- CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, TYT phường Thanh Khê	Không	
3	Cù Thị Tuyền	004383/ QNG- CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng nhiệm vụ của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, TYT phường Thanh Khê	Không	
4	Nguyễn Thị Kim Thoa	0005266/ ĐNA- CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường Thanh Khê	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Trang	0005244/ ĐNA- CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường Thanh Khê	Không	
6	Trần Thị Chinh	0005268/Đ NA-CCHN	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Phó trưởng trạm, người phụ trách chuyên môn Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
7	Đặng Thị Hải Yến	0005270/Đ NA-CCHN	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
8	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	0005211/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
9	Nguyễn Thị An	009226/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
10	Võ Đặng Ti Na	0005294/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
11	Đặng Thị Mai	000246/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
12	Lê Thị Mỹ Hạnh	0005285/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
13	Trần Đăng Cường Quốc	008509/ĐN A-CCHN	tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 2	Không	

ĐÃ
NĂM

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Trần Thị Bích Ngọc	004041/QN A-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
15	Phạm Thị Tuyết Trình	000065/ĐN A-GPHN	Y sỹ Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
16	Lê Thị Thanh Trà	000243/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sỹ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
17	Nguyễn Thị Kim Phượng	0005198/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng trạm y tế, Y sĩ, người phụ trách chuyên môn tại điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
18	Nguyễn Thị Gái	0005292/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
19	Nguyễn Thị Hoài	0005291/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
20	Võ Thị Ái	0005238/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
21	Võ Thị Kim Liên	0005632/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
22	Trần Thị Yến	0005219/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
23	Trần Thị Ngọc Yến	004120/QN A-CCHN	Y sỹ đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
24	Trần Hằng Ni	0005288/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
25	Lê Thị Hà	009310/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
26	Ngô Thị Lệ Hằng	0005195/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
27	Trần Thị Tinh	0005249/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Y sỹ, Phó trưởng trạm, Người chịu trách nhiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 5		
28	Hoàng Nguyễn Mỹ Liên	0005237/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
29	Lê Thị Ái Liên	0005802/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
30	Trần Minh Thư	000244/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
31	Phan Thị Mười	0005260/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	

HÀNH
TRUNG
Y
KHU
THAN
OS

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Trương Thị Thu Thúy	0005263/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
33	Trần Lê Phúc Bình	008580/ĐNA -CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
34	Nguyễn Nhật Linh	008025/QNA -CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
35	Lê Thanh Tâm	0005205/ ĐNA- CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng Trạm, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
36	Ngô Thị Xuân Thu	0005277/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Hộ Sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
37	Thân Thị Tĩnh	0005289/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
38	Nguyễn Phạm Hạ Ái	0005231/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
39	Võ Thị Liên Bích	006109/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
40	Trần Văn Hùng	008810/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Trần Thị Kim Hương	0005256/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điều trạm Thanh Khê 8	Không	
42	Trần Thị Hà	008508/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điều trị Thanh Khê 8	Không	
43	Trần Thị Vân	0005245/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điều trị Thanh Khê 8	Không	
44	Lê Thị Thúy Hà	0005281/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điều trị Thanh Khê 8	Không	
45	Lê Thị Hồng Vân	0005282/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Điều dưỡng, Điều trị Thanh Khê 8	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
46	Nguyễn Thị Ngọc Phụng	006637/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 8 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC

Võ Duy Trinh